

Bản án số: 115/2023/HS-ST
Ngày 08/6/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH TÂN, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: ông Trần V Thanh Phương

Các Hội thẩm nhân dân: ông Vương Tân Độ, bà Kiều Thị Thanh Nguyên

- Thư ký phiên tòa: bà Lê Thị Kim Cương -Thư ký Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: bà Đặng Thị Dương - Kiểm sát viên.

Trong ngày 08 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 134/2023/TLST-HS ngày 26 tháng 5 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 162/2023/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 5 năm 2023 đối với bị cáo:

1. Nguyễn Th H; Sinh năm: 19xx, tại tỉnh Đ; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Khu phố H, thị trấn L, huyện C, tỉnh Đ; Chỗ ở: không ổn định; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Trình độ học vấn: XX/12; Nghề nghiệp: Không; Họ tên cha: Nguyễn Th T, sinh năm: 19xx; Họ tên mẹ: Nguyễn Th N, sinh năm: 19kk; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không;

- Nhân thân: 02

+ Ngày 20/6/2011, bị Tòa án nhân dân huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai xử phạt 03 tháng 11 ngày tù về tội “Đánh bạc” (Bản án số 40). Chấp hành xong hình phạt tù ngày 13/12/2011, đóng án phí ngày 13/12/2011.

+ Ngày 07/4/2016, bị Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (Bản án số 28). Chấp hành xong hình phạt tù ngày 21/01/2017, đóng án phí ngày 02/8/2016.

- Bị cáo bị áp dụng biện pháp tạm giữ từ ngày 12/3/2023 (*Bị cáo có mặt*);

2. Nguyễn M Tr; Sinh năm: 19uu, tại Thành phố H; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: X Y, phường G, quận N, Thành phố H; Chỗ ở: không ổn định; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Trình độ học vấn: uu/12; Nghề nghiệp: Tự do; Họ tên cha: Nguyễn Đ L, sinh năm 19KK (đã chết); Họ tên mẹ: Nguyễn Th Th, sinh năm: 19xx; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: không;

- Bị cáo bị tạm giam từ ngày 10/01/2023 (*Bị cáo có mặt*).

Những người tham gia tố tụng:

Bị cáo: Nguyễn Th H, Nguyễn M Tr.

Bị hại: anh Lâm Th V, sinh năm 19kk; Địa chỉ: XY đường L, Phường M, quận T, Thành phố H;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Th H và Nguyễn M Tr là bạn bè với nhau. Ngày 19/5/2022, H gặp Tr nói cho Tr biết bản thân đang bị thiếu nợ nhiều người không có khả năng chi trả và nhờ Tr giả làm người bắt cóc chụp hình, quay phim cảnh H bị trói tay, bịt miệng để gửi cho gia đình H nhằm lừa dối chiếm đoạt tiền thì Tr đồng ý. Sau đó, H và Tr thuê phòng 302 khách sạn Hoa Mai tại địa chỉ 27-29 đường Số 44, phường Tân Tạo, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh để thực hiện hiệ. Tại đây, H tự trói chân vào ghế, nhét khăn vào miệng rồi đưa hai tay ra phía sau tạo tư thế bị trói tay để Tr dùng điện thoại di động hiệu Iphone 6 (điện thoại của Tr) chụp hình và quay phim. Khoảng 10 giờ cùng ngày, H mượn điện thoại của Tr đăng nhập tài khoản Zalo của mình rồi gửi tin nhắn, hình ảnh, video cho cha ruột là ông Nguyễn Th T với mục đích yêu cầu ông Tr trả nợ thay cho H. Do ông Tr không nhận được tin nhắn nên H tiếp tục gửi các hình ảnh và video cho anh họ là Lâm Th V và yêu cầu chuyển 40.000.000 đồng vào số tài khoản 060281223499 của H mở tại ngân hàng Sacombank. Nhận được tin nhắn, anh V liên lạc với tài khoản Zalo của H thì gặp Tr. Tr nói anh V phải trả tiền thay cho H nếu không sẽ xử lý H. Để anh V tin tưởng, H tiếp tục nhờ Tr quay thêm video cảnh H nằm dưới sàn nhà bị Tr đạp chân lên đầu để gửi cho anh V. Ngày 20/5/2022, tại phòng 302 khách sạn Hoa Mai, Tr tiếp tục dùng điện thoại của mình quay lại cảnh Tr dùng chân đạp vào đầu H, chửi và đe dọa anh V chuyển tiền để H dùng đoạn video này gửi cho anh V. Lo lắng H xảy ra chuyện, ngày 21/5/2022, anh V chuyển số tiền 5.000.000 đồng vào tài khoản ngân hàng của H rồi đến Phòng PC02 - Công an Thành phố Hồ Chí Minh trình báo vụ việc. Nhận được tiền, H ra cây ATM ngân hàng Sacombank trên đường Tỉnh Lộ 10, phường

Bình Trị Đông, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh rút số tiền 5.000.000 đồng rồi tiêu sài cá nhân hết 3.400.000 đồng. Đến ngày 24/5/2022, Công an Thành phố Hồ Chí Minh triệu tập H và Tr đến Công an phường Tân Tạo, quận Bình Tân làm việc. Vụ việc sau đó được chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Bình Tân thụ lý theo thẩm quyền.

Vật chứng thu giữ của vụ án:

+ Một điện thoại di động hiệu Iphone 6 thu giữ của Nguyễn M Tr. Đây là điện thoại của Tr sử dụng để quay phim và chụp hình rồi cho Nguyễn Th H sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội.

+ Một điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A03 của Nguyễn Th H dùng để liên lạc cá nhân, không liên quan đến hành vi phạm tội.

+ Một thẻ ATM ngân hàng Sacombank mang tên Nguyễn Th H được H sử dụng để rút tiền.

+ Số tiền 1.600.000 đồng, đây là tiền Nguyễn Th H chiếm đoạt của anh Lâm Th V còn lại.

Về trách nhiệm dân sự: bị hại Lâm Th V không yêu cầu bồi thường.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Bình Tân, các bị cáo Nguyễn Th H, Nguyễn M Tr đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung đã nêu trên.

Bản cáo trạng số 134/CT-VKS ngày 04/5/2023 của Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố các bị cáo Nguyễn Th H, Nguyễn M Tr ra trước Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh để xét xử về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Ý kiến phát biểu của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân đã đánh giá tính chất nguy hiểm cho xã hội về hành vi phạm tội của các bị cáo H và Tr, đánh giá các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, giữ nguyên quan điểm truy tố, luận tội và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 174; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 tuyên bố các bị cáo Nguyễn Th H, Nguyễn M Tr phạm vào tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” và đề nghị xử phạt bị cáo H với mức án từ 01 (Một) năm đến 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù; đề nghị xử phạt bị cáo Tr với mức án từ 06 (Sáu) tháng đến 01 (Một) năm tù. Về xử lý vật chứng và hình phạt bổ sung: không; Về trách nhiệm dân sự: không.

Các bị cáo Nguyễn Th H, Nguyễn M Tr không tranh luận và bào chữa gì về hành vi đã bị truy tố và nói lời sau cùng xin giảm nhẹ mức hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra - Công an quận Bình Tân, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Th H, Nguyễn M Tr đã khai nhận toàn bộ hành vi: Ngày 19/5/2022 và 20/5/2022, tại khách sạn Hoa Mai, địa chỉ 27-29 đường Số 44, phường Tân Tạo, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh, H và Tr bàn bạc thống nhất để H đóng giả cảnh bị Tr bắt giữ trói tay, chân, bịt miệng, đập chân lên đầu rồi chụp ảnh, quay video gửi cho anh Lâm Th V nhằm lừa dối cho V tin tưởng để chiếm đoạt tiền của anh V. Với thủ đoạn này H và Tr đã chiếm đoạt của anh V số tiền 5.000.000 đồng. Sau đó, các bị cáo bị phát hiện và bắt giữ, như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố đối với các bị cáo. Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa là khách quan, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và vật chứng cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy, có đủ cơ sở để xác định hành vi nêu trên của các bị cáo Nguyễn Th H, Nguyễn M Tr đã phạm vào tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”, tổng tài sản bị cáo chiếm đoạt trị giá 5.000.000 đồng, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Vì vậy, ý kiến phát biểu tại phiên tòa của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân đánh giá nội dung vụ án, hành vi phạm tội của các bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo H và Tr về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Về hình phạt: Hành vi phạm tội của các bị cáo H và Tr thuộc trường hợp cố ý phạm tội, các bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản

của người khác, gây mất trật tự an toàn xã hội. Do đó, các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự trong vụ án này với mức án thật nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ và hành vi phạm tội của các bị cáo, cần cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa cho toàn xã hội.

Tuy nhiên khi lượng hình, xét thấy bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị cáo Tr phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Nên xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Về hình phạt bổ sung: Không.

[4] Về trách nhiệm dân sự: bị hại anh Lâm Th V không yêu cầu bồi thường. Do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Đối với: 01 (Một) điện thoại di động hiệu Iphone 6 thu giữ của Nguyễn M Tr, đây là điện thoại của Tr sử dụng để quay phim và chụp hình rồi cho Nguyễn Th H sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội. Hội đồng xét xử xét bị cáo sử dụng điện thoại để thực hiện hành vi phạm tội, nên tịch thu sung công quỹ Nhà nước;

- Đối với: 01 (Một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A03 của Nguyễn Th H dùng để liên lạc cá nhân, không liên quan đến hành vi phạm tội, nên trả lại cho bị cáo H;

- Đối với: 01 (Một) thẻ ATM Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín (gọi tắt là Ngân hàng Sacombank) mang tên Nguyễn Th H được H sử dụng để rút tiền. Hội đồng xét xử xét vật chứng không còn giá trị nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với: số tiền 1.600.000 đồng, đây là tiền Nguyễn Th H chiếm đoạt của anh Lâm Th V còn lại. Hội đồng xét xử xét tịch thu sung vào công quỹ Nhà nước;

[6] Về án phí: Các bị cáo Nguyễn Th H, Nguyễn M Tr phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 174; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Th H 09 (Chín) tháng tù về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”. Thời hạn tù tính từ ngày 12/03/2023.

2. Căn cứ khoản 1 Điều 174; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn M Tr 06 (Sáu) tháng tù về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”. Thời hạn tù tính từ ngày 10/01/2023.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46, 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu sung vào công quỹ Nhà nước: 01 (Một) điện thoại di động Iphone 6; số tiền 1.600.000 đồng theo chứng từ giao dịch ngày 20/02/2023, số hóa đơn 02200109000026 nộp tại Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam – Chi nhánh Bình Tân.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Th H: 01 (Một) điện thoại di động Galaxy A03.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) cái thẻ Ngân hàng Sacombank tên NGUYEN THANH HIEU.

(Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Tân đang tạm giữ các vật chứng trên theo Phiếu nhập kho số NK22/83TAM ngày 20/02/2023).

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Nguyễn Th H và Nguyễn M Tr, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày được tính từ ngày nhận bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- VKSND TP.HCM;
- VKSND Q.Bình Tân;
- CQĐTCA Q.Bình Tân;
- CQ THAHSCA Q.Bình Tân;
- NTG CA Q.Bình Tân;
- Phòng PC64- CATPHCM;
- Sở Tư pháp;
- Chi cục THADS Q.Bình Tân;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án – Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần V Thanh Phương

